

Số: 1085/2022/QĐST-HNGĐ

Bình Thạnh, ngày 20 tháng 6 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ hồ sơ hôn nhân và gia đình thụ lý số 0915/2022/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 5 năm 2022, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa người yêu cầu:

Ông Trần Thanh B, sinh năm 1989

Địa chỉ: 222/2 Đinh Bộ Lĩnh, Phường 26, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.TP. HCM.

Bà Trương Thị Đ, sinh năm 1987.

Địa chỉ: 222/2 Đinh Bộ Lĩnh, Phường 26, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 212, Điều 213, Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2022.

Căn cứ Giấy chứng nhận kết hôn số 90, quyển số 01/2014 ngày 29/5/2014 của Ủy ban nhân dân Phường 26, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn, giữa:

Ông Trần Thanh B, sinh năm 1989

Địa chỉ: 222/2 Đinh Bộ Lĩnh, Phường 26, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.TP. HCM.

Bà Trương Thị Đ, sinh năm 1987.

Địa chỉ: 222/2 Đinh Bộ Lĩnh, Phường 26, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Giấy chứng nhận kết hôn số 90, quyển số 01/2014 ngày 29/5/2014 của Ủy ban nhân dân Phường 26, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh hết hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký quyết định này.

2/ Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Thanh B và Trương Thị Đ thuận tình ly hôn.

Về con chung: Có 01 con chung Trần Minh Khang, sinh ngày 19/10/2014. Hai bên thỏa thuận giao cho ông B được trực tiếp nuôi dưỡng con chung. Ghi nhận sự tự nguyện của ông B không yêu cầu bà Đ cấp dưỡng nuôi con. Bà Đ được quyền thăm nom chăm sóc giáo dục con chung. Vì quyền lợi của con chung, khi cần thiết hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết; nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí hai bên chịu.

3/ Về án phí lệ phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng, ông Trần Thanh B và Trương Thị Đ cùng chịu, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp theo biên lai số 0049662 ngày 09/5/2022 của Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh.

4/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND Q. Bình Thạnh;
- Chi cục THADS Q. Bình Thạnh;
- UBND Phường 26, Q. Bình Thạnh;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Hồ Minh Thuận